

TTĐT

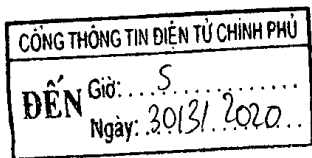
VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2420/VPCP-KGVX
V/v phương hướng, nhiệm vụ
trọng tâm và CTCT năm 2020 của
UBQG PCAIDSMTMD

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2020

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.



Năm 2019, với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và sự tham gia tích cực của nhân dân, công tác phòng, chống ma túy, HIV/AIDS, mại dâm đã đạt được những kết quả quan trọng: số người nhiễm HIV mới, số chuyên sàng AIDS và số tử vong do AIDS tiếp tục giảm; nhiều đường dây ma túy lớn bị triệt phá, thu giữ khối lượng ma túy lớn nhất từ trước đến nay; giảm các điểm, tụ điểm phức tạp, từng bước làm chuyển biến tình hình ở một số “điểm nóng” về ma túy; công tác cai nghiện, phục hồi và quản lý sau cai tiếp tục được quan tâm chỉ đạo; đạt được sự đồng thuận xã hội và ổn định trong các cơ sở cai nghiện; một số địa phương đã chủ động nguồn kinh phí hỗ trợ cho công tác phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm và có nhiều sáng kiến khắc phục những khó khăn trong việc lập hồ sơ đưa người nghiện vào các cơ sở cai nghiện bắt buộc; hoạt động mại dâm đã bớt công khai, thách thức dư luận..., qua đó góp phần ổn định tình hình an ninh - trật tự, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Tuy nhiên, hoạt động của tội phạm và tệ nạn ma túy vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp, chưa ngăn chặn thực sự hiệu quả tình trạng mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy qua biên giới; số người nghiện ma túy vẫn tăng (tính đến ngày 31 tháng 10 năm 2019, cả nước có 235.314 người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý, tăng gần 4,5% (tương đương 10.215 người) so với năm 2018); công tác cai nghiện ma túy (đặc biệt là cai nghiện tại gia đình, cộng đồng) và công tác điều trị thay thế bằng Methadone còn gặp nhiều khó khăn; việc xác định tình trạng nghiện còn nhiều vướng mắc, bất cập; tình trạng trồng và tái trồng cây có chứa chất ma túy vẫn chưa được giải quyết triệt để và bền vững; việc kiểm soát các hoạt động mua bán, sử dụng tiền chất đến khâu cuối cùng vẫn chưa được chặt chẽ; công tác tuyên truyền còn dàn trải, thiếu chiều sâu; nhận thức, quan điểm về phòng, chống mại dâm chưa thống nhất; còn tồn tại một số tụ điểm, ổ nhóm tội phạm tổ chức hoạt động mại dâm gây bức xúc dư luận; kinh phí cho công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm từ nguồn ngân sách hạn chế, từ nguồn tài trợ bị cắt giảm; phối hợp giữa các Bộ, ngành vẫn chưa chặt chẽ, hiệu quả chưa cao.

Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia yêu cầu các Bộ, cơ quan, địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, phối hợp liên ngành, huy động nguồn lực để thực hiện có hiệu quả Chương trình công tác năm 2020 của Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm (văn bản kèm theo). Đồng thời, cần tập trung vào một số nhiệm vụ sau:

1. Về phòng, chống HIV/AIDS:

- Xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia kết thúc đại dịch AIDS ở Việt Nam vào năm 2030; sửa đổi, bổ sung Quyết định số 120/2008/QĐ-TTg ngày 29 tháng 8 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về quy định điều kiện xác định người bị phơi nhiễm với HIV, người bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp.

- Duy trì, mở rộng và nâng cao chất lượng điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone; triển khai thí điểm cấp phát thuốc Methadone nhiều ngày; tiếp tục triển khai thí điểm điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng Buprenorphine.

- Mở rộng hoạt động xét nghiệm phát hiện người nhiễm HIV và nâng cao chất lượng điều trị HIV/AIDS; phân đầu điều trị ARV cho 150.000 bệnh nhân. Tiếp tục mở rộng điều trị ARV qua Bảo hiểm y tế, phân đầu tỷ lệ bệnh nhân điều trị ARV có tải lượng vi rút HIV dưới ngưỡng ức chế đạt 95% trở lên.

- Tổ chức triển khai các hoạt động nhân tháng hành động quốc gia phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con, Ngày Thế giới phòng chống AIDS và Tháng hành động quốc gia phòng, chống HIV/AIDS.

2. Về phòng, chống ma túy:

- Triển khai Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; Quyết định số 291/QĐ-TTg ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW. Đánh giá sơ kết thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 của Chính phủ để điều chỉnh các mục tiêu, nhiệm vụ cho phù hợp; Đánh giá tổng kết Chương trình phòng, chống ma túy đến năm 2020 và xây dựng Chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2021 - 2025. Nghiên cứu xây dựng Đề án “Tổng thể kiểm soát ma túy qua biên giới” nhằm huy động mọi nguồn lực trong và ngoài nước phục vụ công tác phòng ngừa, ngăn chặn từ xa tình trạng vận chuyển trái phép chất ma túy vào nước ta.

- Xây dựng, phát triển hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ công tác phòng, chống ma túy; tổ chức điều tra, rà soát thống kê người sử dụng ma túy trên toàn quốc.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục phòng chống ma túy với ưu tiên tăng cường tuyên truyền phòng ngừa ma túy tổng hợp và các chất

hướng thân mới; tập trung vào các khu vực, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, các nhóm nguy cơ cao.

- Các Bộ: Công an, Quốc phòng, Tài chính chỉ đạo các lực lượng chức năng tăng cường công tác phối hợp, tiếp tục thực hiện tốt công tác nghiệp vụ cơ bản, nắm chắc tình hình, xây dựng bố trí mạng lưới nghiệp vụ tại các tuyến, địa bàn trọng điểm, đặc biệt là tuyến Tây Bắc, Đông Bắc, Bắc miền Trung, Tây Nam, tuyến đường hàng không, tuyến đường biển. Phối hợp với các cơ quan chức năng của Trung Quốc, Lào, Campuchia triển khai các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm ma túy. Tập trung đấu tranh, triệt phá các đường dây ma túy lớn liên tuyến, liên tỉnh và xuyên quốc gia; các cơ sở sản xuất ma túy tổng hợp, các điểm, tụ điểm mua bán và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

- Các Bộ: Công an, Tài chính, Công Thương, Y tế; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các bộ, ngành liên quan tiếp tục chỉ đạo tăng cường quản lý, kiểm soát chặt chẽ các loại tiền chất, thuốc gây nghiện cả trong xuất nhập khẩu và sản xuất kinh doanh, kịp thời ngăn chặn không để tội phạm lợi dụng sản xuất ma túy trong nội địa.

- Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế và các ngành liên quan làm tốt công tác rà soát, thống kê, theo dõi, quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy và người nghiện ma túy; đề xuất tiêu chí thống kê đối với người sử dụng trái phép chất ma túy; lập danh sách và có biện pháp quản lý chặt chẽ đối với các đối tượng nghiện ma túy nặng, có dấu hiệu rối loạn tâm thần, “ngáo đá”... để phòng ngừa các hành vi nguy hại cho xã hội.

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nghiên cứu xây dựng Chương trình tăng cường quản lý người sử dụng, người nghiện ma túy và cai nghiện ma túy đến năm 2025, Chương trình nâng cấp các cơ sở cai nghiện ma túy và phát triển các điểm vệ tinh tại cộng đồng (từ nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025). Nghiên cứu, đánh giá việc triển khai thí điểm mô hình hỗ trợ, tư vấn pháp lý và xã hội, chuyển gửi đối với người tham gia cai nghiện ma túy thông qua quyết định của tòa án. Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác cai nghiện ma túy.

- Bộ Y tế hướng dẫn điều trị những rối loạn tâm thần do sử dụng, nghiện ma túy tổng hợp để kiểm soát hành vi loạn thần, hoang tưởng gây hậu quả cho xã hội; tiếp tục nghiên cứu các bài thuốc cai nghiện ma túy, nghiên cứu phác đồ điều trị nghiện ma túy tổng hợp.

- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, đặc biệt là các tỉnh biên giới tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chương trình, thỏa thuận về phòng, chống ma túy; tập trung vào lĩnh vực đấu tranh chống mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy qua biên giới và tuyên truyền phòng, chống ma túy ở khu vực biên giới; chỉ đạo tăng cường quản lý hoạt động của các vũ trường, nhà nghỉ, quán bar... không để các đối tượng lợi dụng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

3. Về phòng, chống mại dâm

- Đánh giá, tổng kết việc thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016 - 2020; nghiên cứu, xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021 - 2025.

- Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện hồ sơ Dự án Luật Phòng, chống mại dâm.

- Khảo sát, đánh giá và nhân rộng các mô hình tốt về can thiệp giảm hại, phòng, chống bạo lực, tăng cường khả năng tiếp cận dịch vụ xã hội của người bán dâm tại cộng đồng và các trung tâm hỗ trợ xã hội.

- Nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cán bộ, công tác viên cộng đồng trong triển khai các mô hình điểm về phòng ngừa, cung cấp các dịch vụ hỗ trợ người bán dâm.

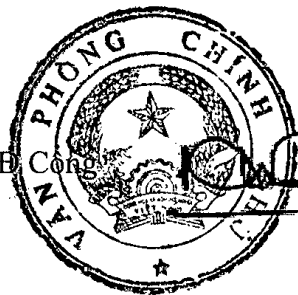
- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đấu tranh với các vi phạm pháp luật về phòng, chống tệ nạn mại dâm theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan chuẩn bị đánh giá, tổng kết 20 năm thành lập Ủy ban Quốc gia, trong đó có công tác thi đua khen thưởng; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban Quốc gia việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm và Chương trình công tác năm 2020 của Ủy ban Quốc gia./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- PTTg Thường trực Trương Hòa Bình,
PTTg Vũ Đức Đam (để b/c);
- Thành viên UBQG PCAIDSMTMD;
- TANDTC, VKSNDTC;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công
TTĐT, các Vụ: TH, NC, QHĐP;
- Lưu: VT, KGVX (3) CD. 40

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Sỹ Hiệp



ỦY BAN QUỐC GIA PHÒNG, CHỐNG AIDS VÀ PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN MA TÚY, MẠI DÂM
CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2020

(Kèm theo công văn số 2420/VPCP-KGVX ngày 28 tháng 3 năm 2020)

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian
1.	Chuẩn bị và trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các đề án xây dựng văn bản pháp luật trong lĩnh vực PCAIDSMTMD trong CTCT năm 2020 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ	Các Bộ, ngành liên quan	Bộ Tư pháp	Quý I - IV
2.	Sơ kết, tổng kết công tác PC AIDS, ma túy, mại dâm năm 2020	UBQG	Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ LĐTBXH	Quý II, IV
3.	Kỷ niệm 20 năm thành lập Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm; thi đua khen thưởng	UBQG	Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ LĐTBXH	Quý II
4.	Kiểm tra công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm	UBQG	Bộ, ngành thành viên UBQG, các địa phương	Quý II - IV
5.	Xây dựng và ký kết Chương trình phối hợp về phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm giữa TANDTC và UBQG PCAIDSMTMD	UBQG	Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ LĐTBXH	Quý II
6.	Gặp mặt thường niên các nhà tài trợ, các Đại sứ quán, tổ chức quốc tế về phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm	UBQG	Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ LĐTBXH	Tháng 12
7.	Tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy	Các bộ, cơ quan trực thuộc CP; UBND các tỉnh, TP trực	VPTW	Quý I

		thuộc TW		
8.	Xây dựng đề án “Tổng thể kiểm soát ma túy qua biên giới”	Bộ Công an (C04)	VPCP, Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ KHĐT	Quý II - III
9.	Tham dự Hội nghị Ủy ban kiểm soát ma túy quốc tế của Liên Hợp Quốc (CND)	Bộ Công an (C04)	Bộ Ngoại giao, VPCP, Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế, UNODC	Tháng 3
10.	Tổ chức các hoạt động hợp tác song phương và đa phương về PCMT theo các thỏa thuận đã ký kết	Bộ Công an (C04)	Bộ Ngoại giao, VPCP, Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng	Quý I - IV
11.	Tổ chức triển khai và tổng kết Chương trình phòng, chống ma túy đến năm 2020	Bộ Công an (C04)	Các Bộ, ngành, địa phương	Quý I - IV
12.	Xây dựng, trình dự án Luật phòng, chống ma túy (sửa đổi)	Bộ Công an	Bộ Tư pháp, Bộ LĐTBXH, các Bộ, ngành, địa phương	Quý I - IV
13.	Trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi bổ sung Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.	Bộ Công an (C04)	Bộ Công Thương, Bộ Y tế, Bộ NNPTNT, Bộ Tài chính.	Quý I
14.	Xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ quyết định ban hành Quy chế phối hợp kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy thay thế Quyết định số 52/2011/QĐ-TTg ngày 21/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ.	Bộ Công an (C04)	Bộ Công Thương, Bộ Y tế, Bộ NNPTNT, Bộ Tài chính	Quý II - IV

15.	Nâng cấp Trung tâm dữ liệu kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy, tích hợp Công thông tin một cửa quốc gia và các hệ thống quản lý của Ủy ban kiểm soát ma túy quốc tế.	Bộ Công an (C04)	Bộ Tài chính, Bộ Công Thương, Bộ Y tế, Bộ NNPTNT	Quý II - IV
16.	Tổng rà soát các đơn vị, doanh nghiệp trên phạm vi toàn quốc có hoạt động xuất nhập khẩu tiền chất hợp pháp liên quan đến ma túy.	Bộ Công an (C04)	Bộ Công Thương, Bộ Y tế, Bộ Tài chính, UBND các tỉnh, TP	Quý III- IV
17.	Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2021 – 2025	Bộ Công an (C04)	Các Bộ, ngành, địa phương	Quý III - IV
18.	Đề xuất giải pháp xử lý việc sản xuất, mua bán và sử dụng các chất kích thích, tiền chất chưa có trong danh mục quản lý của Chính phủ (bóng cười, các chất hương thần mới...)	Bộ Công an (C04)	Bộ Công Thương, Bộ Y tế, Bộ NN&PTNT, các địa phương	Quý II - III
19.	Triệt phá các điểm, tụ điểm mua bán lẻ và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, nhất là tại các địa bàn có cơ sở giáo dục, trường học, tại các sự kiện, lễ hội đông người...	Bộ Công an (C04)	Bộ VHTTDL, Bộ LĐTĐ, Bộ GD-ĐT, các địa phương	Quý II - IV
20.	Triển khai đào tạo về giảm cầu ma túy cho cán bộ cảnh sát	Bộ Công an (T32)	Bộ LĐTĐ, Bộ Y tế	Quý III, IV
21.	Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đội ngũ lái xe về tác hại của ma túy	Bộ Công an (C08)	Bộ GTVT, các địa phương, PSD	Quý II - IV
22.	Kiểm tra sàng lọc sử dụng chất ma túy thường kỳ và ngẫu nhiên đối với lái xe	Bộ Công an (C08)	Bộ GTVT, các địa phương	Quý II - IV
23.	Tăng cường kiểm duyệt, điều tra, phát hiện và xử lý nghiêm các cá nhân, tổ chức giới thiệu, mua bán, khuyến khích sử dụng ma túy, chất gây nghiện, chất gây ảo giác trên	Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền	Các địa phương	Quý II - IV

	mạng internet, mạng xã hội...	thông		
24.	Tổ chức sản xuất và phát sóng clip tuyên truyền PCMT trên VTV, VOV, TTXVN và các cơ quan báo chí, Đài phát thanh, truyền hình địa phương	Bộ Công an (C04)	Bộ TTTT, Bộ VH-TT-DL, VTV, VOV, TTXVN, các địa phương	Quý II - IV
25.	Tổng kết 5 năm thực hiện Kế hoạch số 196/KH-BCA-C41 của BCA về phòng chống mại dâm giai đoạn 2016 – 2020	Bộ Công an (C02)	Bộ LĐTBXH	Quý IV
26.	Tổ chức Tháng hành động phòng chống ma túy	Bộ Công an (C04)	Bộ GDĐT, các bộ, ngành, địa phương	Tháng 6
27.	Tư vấn, xét nghiệm và điều trị HIV/AIDS cho can phạm, phạm nhân trong các trại giam, trại tạm giam do BCA quản lý	Bộ Công an (H06)	Bộ Y tế	Quý I - IV
28.	Tập huấn, truyền thông dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS cho phạm nhân tại các trại giam do Bộ Công an quản lý	Bộ Công an (H06)	Bộ Y tế	Quý III - IV
29.	Giám sát và hướng dẫn công an các đơn vị, địa phương triển khai các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS	Bộ Công an (H06)	Bộ Y tế	Quý I - IV
30.	Đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ y tế ngành công an về tư vấn, xét nghiệm sàng lọc HIV/AIDS và về can thiệp dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS cho cán bộ, chiến sỹ, cán bộ y tế ngành công an	Bộ Công an (H06)	Bộ Y tế	Quý III - IV
31.	Biên soạn và in ấn tài liệu, cập nhật văn bản quy định mới của Việt Nam và Liên hợp quốc để tuyên truyền về quản lý, kiểm soát tiền chất công nghiệp	Bộ Công Thương	BCA	Quý II - IV
32.	Tập huấn công tác quản lý tiền chất công nghiệp, phòng chống thất thoát tiền chất công nghiệp	Bộ Công Thương	BCA, TLD LĐVN, các địa phương	Quý II - IV
33.	Xây dựng các văn bản pháp luật quy định về quản lý, sử dụng tiền chất, chất hướng thân trong lĩnh vực công nghiệp, thương mại	Bộ Công Thương	Bộ Công an	Quý I - IV

34.	Khảo sát công tác nhập khẩu, xuất khẩu và sử dụng tiền chất công nghiệp tại các đơn vị có vốn đầu tư nước ngoài nhằm nâng cao năng lực phòng chống thất thoát tiền chất vào sản xuất trái phép chất ma túy	Bộ Công Thương	Bộ Công an, các địa phương liên quan	Quý II - IV
35.	Tổ chức tuyên truyền phòng chống ma túy cho các trường đào tạo thuộc Bộ Công Thương	Bộ Công Thương		Quý II - IV
36.	Triển khai và tổ chức tổng kết việc thực hiện Đề án phối hợp truyền thông phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm	Bộ LĐTBXH, VOV, VTV, TTXVN	Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ TTTT, Bộ Tài chính	Quý IV
37.	Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tập huấn, hội thảo, triển khai mô hình phối hợp giữa ngành công an, y tế, lao động và tòa án trong hỗ trợ, tư vấn và chuyển gửi đối với người tham gia cai nghiện ma túy	Bộ LĐTBXH	TANDTC, BCA, Bộ Y tế	Quý II - IV
38.	Phối hợp với tổ chức Colombo Plan tổ chức Hội thảo về giảm cầu, cai nghiện ma túy tại Việt Nam cho một số nước thành viên	Bộ LĐTBXH	Bộ Công an, Bộ Ngoại giao, Colombo Plan	Quý II
39.	Sơ kết, đánh giá mô hình thí điểm hỗ trợ, tư vấn pháp lý và xã hội, chuyển gửi đối với người tham gia cai nghiện ma túy và triển khai giai đoạn tiếp theo với sự tham gia của tòa án	Bộ LĐTBXH	Bộ Y tế, BCA, Bộ Tư pháp, VPCP, TANDTC, UBND TP Hà Nội, TP HCM, TP Đà Nẵng	Quý I - IV
40.	Tổng kết Quyết định số 361/QĐ-TTg ngày 07/3/2016 và xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021 – 2025	Bộ LĐTBXH	Các bộ, ngành, địa phương	Quý IV
41.	Xây dựng và tổ chức thực hiện phối hợp công tác giữa UBQG PCAIDSM TMD với TANDTC	Bộ LĐTBXH	TANDTC, BCA, Bộ Y tế, VPCP	Quý II - IV

42.	Tổng kết Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 (Quyết định số 2596/QĐ-TTg ngày 27/12/2013); nghiên cứu xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cai nghiện ma túy giai đoạn 2021-2025	Bộ LĐTBXH	BCA, Bộ Y tế, UBND các tỉnh, TP	Quý II
43.	Nghiên cứu xây dựng Chương trình nâng cấp các cơ sở cai nghiện ma túy và phát triển các điểm vệ tinh tại cộng đồng (từ nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025)	Bộ LĐTBXH	Bộ KHĐT, Bộ Tài chính	Quý II - III
44.	Trình Chính phủ, Quốc hội Đề án sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống HIV/AIDS.	Bộ Y tế	Các Bộ, ngành	Quý III
45.	Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia chấm dứt dịch AIDS vào năm 2030.	Bộ Y tế	Các Bộ, ngành và các tỉnh, thành phố	Quý IV
46.	Trình Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 120/2008//QĐ-TTg ngày 29/8/2008 của Thủ tướng Chính phủ về quy định điều kiện xác định người bị phơi nhiễm với HIV, người bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	Bộ Y tế	Văn phòng Chính phủ, Bộ Công An; Bộ Quốc phòng và các Bộ ngành liên quan	Quý IV
47.	Mở rộng hoạt động xét nghiệm phát hiện người nhiễm HIV, phần đầu năm 2020 phát hiện mới được khoảng 8.000 trường hợp nhiễm HIV	Bộ Y tế	Các tỉnh, thành phố	Quý I - IV
48.	Duy trì, mở rộng và nâng cao chất lượng điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone, phần đầu điều trị trên 50.000 bệnh nhân; triển khai thí điểm cấp phát thuốc Methadone nhiều ngày; mở rộng triển khai thí điểm điều trị nghiện bằng Buprenorphine	Bộ Y tế	Bộ Công an, Bộ LĐTBXH và các tỉnh, thành phố	Quý I - IV
49.	Mở rộng và nâng cao chất lượng điều trị HIV/AIDS; phần đầu điều trị ARV cho 150.000 bệnh nhân. Tiếp tục mở rộng điều trị ARV qua Bảo hiểm y tế, phần đầu tỷ lệ bệnh nhân điều trị ARV có tải lượng vi rút HIV dưới ngưỡng ức chế đạt 95% trở lên.	Bộ Y tế	Bộ Công an, Bộ LĐTBXH và các tỉnh, thành phố	Quý I - IV

50.	Tổ chức triển khai các hoạt động nhân tháng hành động quốc gia phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con, Ngày Thế giới phòng chống HIV/AIDS và Tháng hành động quốc gia phòng, chống HIV/AIDS.	Bộ Y tế	Các tỉnh, thành phố	Quý II
51.	Triển khai các kế hoạch nghiệp vụ đấu tranh chống tội phạm ma túy, mại dâm, tập trung đấu tranh triệt phá các đường dây, tổ chức tội phạm ma túy hoạt động quy mô lớn, có vũ trang trên tuyến biên giới	Bộ Quốc phòng	Bộ Công an	Quý I - IV
52.	Tiếp tục triển khai mô hình kết hợp quân dân y cai nghiện ma túy ở khu vực biên giới	Bộ Quốc phòng	Bộ LĐTBXH, các tỉnh liên quan	Quý III, IV
53.	Tuyên truyền, giáo dục phòng chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm cho tân binh	Bộ Quốc phòng	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Quý I, II
54.	Tiếp tục triển khai Đề án “Tăng cường năng lực phòng, chống ma túy trong trường học đến năm 2020”	Bộ GD-ĐT	Các địa phương liên quan	Quý I - IV
55.	Khảo sát nhận thức của học sinh, sinh viên về tệ nạn ma túy	Bộ GD-ĐT	Các địa phương, PSD	Quý II - IV
56.	Tổ chức các chương trình tuyên truyền phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm tại các cụm trường	Bộ GD-ĐT	Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế, PSD	Quý II - IV
57.	Xây dựng hệ thống dữ liệu và phần mềm giáo dục phòng ngừa ma túy cho học sinh, sinh viên	Bộ GD-ĐT	Các địa phương	Quý II - IV
58.	Xây dựng tài liệu và tổ chức tập huấn, tuyên truyền, nâng cao kiến thức, kỹ năng phòng chống ma túy cho giáo viên, phụ huynh và học sinh, sinh viên	Bộ GD-ĐT	Các địa phương, ĐHQG Hà Nội, PSD	Quý II - IV
59.	Xây dựng và Ký kết Kế hoạch phối hợp phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy trong học sinh, sinh viên giai đoạn 2020 – 2025	Bộ GD-ĐT, BCA	Các địa phương	Quý II
60.	Tổ chức các hoạt động hưởng ứng tháng hành động phòng, chống ma túy trong trường	Bộ GD-ĐT	Bộ Công an, Bộ	Tháng 6

	học		LĐTBXH, TW Đoàn TNCS HCM	
61.	Tổ chức các hoạt động ngoại khóa tuyên truyền, giáo dục PCMT cho thanh niên, học sinh, sinh viên	Bộ GD-ĐT, TW Đoàn TNCS HCM	Các địa phương, PSD	Quý II - IV
62.	Bổ sung nội dung phòng, chống ma túy tích hợp vào các môn học ở các cấp.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các địa phương	
63.	Tiếp tục triển khai Đề án “Truyền thông về PCMT trên các phương tiện thông tin đại chúng”	Bộ TTTT	BCA, VOV, VTV, TTXVN, các địa phương	Quý I - IV
64.	Các cơ quan truyền thông tăng thời lượng, tần suất thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống ma túy, về hậu quả và tác hại của việc sử dụng, sản xuất và buôn bán ma túy đối với mỗi cá nhân, gia đình và xã hội; tập trung vào các loại ma túy tổng hợp, chất hướng thần mới đang có xu hướng lan rộng trong giới trẻ.	Bộ TTTT, VTV, VOV, TTXVN	Các cơ quan báo chí	Quý II - IV
65.	Sản xuất phim tài liệu, tọa đàm trường quay, tin, bài và các thông điệp tuyên truyền phòng, chống AIDS, phòng, chống ma túy mại dâm đặng, phát trên các phương tiện thông tin đại chúng	Bộ TTTT, VOV, VTV, TTXVN	Các cơ quan báo chí	Quý II - IV
66.	Xã hội công tác truyền thông; xây dựng và truyền tải thông điệp phòng, chống ma túy trên các báo, tạp chí, trang thông tin, mạng xã hội, tin nhắn điện thoại di động...	Bộ TTTT	Các địa phương, ĐHQG Hà Nội, PSD	Quý II - IV
67.	Tăng cường công tác kiểm soát ma túy tại các cửa khẩu, bưu điện quốc tế và các địa bàn hoạt động hải quan	Bộ Tài chính (Tổng cục Hải quan)	Bộ Công an, Bộ Quốc phòng	Quý I - IV
68.	Nghiên cứu, cho ý kiến về phương hướng hoàn thiện chính sách, pháp luật về phòng, chống AIDS, tệ nạn ma túy, mại dâm	Bộ Tư pháp	Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ LĐTBXH	Quý II - IV

69.	Biên soạn và đăng tải trên trang thông tin Phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp các bài viết, tình huống giải đáp pháp luật, tờ gấp pháp luật về phòng, chống AIDS, tệ nạn ma túy và mại dâm (tập trung vào các nội dung, biện pháp phòng ngừa vi phạm pháp luật, xử lý vi phạm pháp luật)	Bộ Tư pháp	Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ LĐTBXH	Quý II - IV
70.	Tổ chức các hoạt động thể thao, văn hóa, nghệ thuật, thi sáng tác về đề tài phòng chống AIDS, ma túy, mại dâm	Bộ VHTTDL	Bộ Công an, Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế, các địa phương liên quan, PSD	Quý II - IV
71.	Tăng cường công tác tuyên truyền, kiểm tra, giám sát tình hình triệt xóa diện tích trồng cây có chứa chất ma túy	Bộ NNPTNT	UBND các địa phương liên quan	Quý I - IV
72.	Xây dựng, triển khai có hiệu quả các chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi tại những vùng đã xoá bỏ cây có chứa chất ma túy, gắn với Chương trình, kế hoạch, dự án xoá đói giảm nghèo, nhằm từng bước cải thiện đời sống cho người dân, đảm bảo duy trì bền vững kết quả đã đạt được	Bộ NNPTNT	UBND, Bộ LĐTBXH, các địa phương liên quan	Quý I - IV
73.	Tổ chức quản lý chặt chẽ các loại thuốc thú y có chứa tiền chất, chất gây nghiện, thuốc hướng thần, tránh để lợi dụng vào hoạt động sản xuất ma túy tổng hợp	Bộ NNPTNT	Bộ Công an, Bộ Công Thương, các địa phương	Quý I - IV
74.	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục phòng, chống tệ nạn ma túy ở miền núi và vùng dân tộc ít người	Ủy ban Dân tộc	UBND các tỉnh liên quan	Quý I - IV
75.	Nghiên cứu, triển khai nội dung, hình thức tuyên truyền, vận động phù hợp với phong tục tập quán của đồng bào dân tộc thiểu số vùng Tây Bắc, để người dân không tái trồng cây thuốc phiện, không vận chuyển, tàng trữ ma túy	Ủy ban dân tộc	Bộ VHTTDL, UBND các tỉnh khu vực Tây Bắc	Quý I - IV
76.	Xây dựng Đề án phòng, chống ma túy trong thanh thiếu niên giai đoạn 2020 - 2030	TW Đoàn TNCS HCM	BCA, Bộ LĐTBXH, Bộ GD-ĐT, các địa phương	Quý I - IV

77.	Xây dựng tài liệu và tổ chức tập huấn cho đoàn viên, thanh niên về phòng chống ma túy	TW Đoàn TNCS HCM	PSD	Quý II - IV
78.	Tổ chức các chương trình tuyên truyền, tập huấn phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm cho thanh, thiếu niên, cán bộ đoàn	TW Đoàn TNCS HCM	Các địa phương, PSD	Quý II - IV
79.	Xây dựng mô hình khu dân cư không có tệ nạn ma túy gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Các địa phương	Quý I - IV
80.	Tổ chức tập huấn và trao đổi kinh nghiệm phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm cho cán bộ MTTQ các tỉnh, TP	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Các địa phương	Quý II - IV
81.	Tổ chức tập huấn phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm cho cán bộ, hội viên, nông dân; xây dựng môi trường không tệ nạn xã hội ở nông thôn	Hội Nông dân	Các địa phương	Quý II - IV
82.	Triển khai Chương trình thông tin tuyên truyền phòng, chống ma túy, mại dâm, HIV/AIDS cho CNLĐ trong các Khu công nghiệp, Khu chế xuất và các khu nhà trọ công nhân	TLĐ LĐ	BCA, Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế	Quý II - IV
83.	Xây dựng các tài liệu, sản phẩm truyền thông để tuyên truyền phòng, chống ma túy, mại dâm tới công nhân lao động khu công nghiệp, khu chế xuất và các khu nhà trọ công nhân.	TLĐ LĐ	BCA, Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế	Quý II - IV
84.	Tư vấn pháp luật, xét nghiệm, cung cấp dịch vụ dự phòng HIV	VUSTA	Bộ Y tế	Quý II - IV